| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ BẾN TRE**<br>TỈNH BẾN TRE | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do –Hạnh phúc** |
| Số: 202/2017/QĐST- HNGĐ | *Thành phố B, ngày 09 tháng 8 năm 2017* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 329/2017/TLST-VDS ngày 27 tháng 7 năm 2017 giữa:

Người yêu cầu: Anh Nguyễn Minh N , sinh năm 1988

Nguyễn Thị Tuyết Nh, sinh năm 1988

Nơi cư trú: , ấp 1, xã P, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2017.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn (07) bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Minh N và chị Nguyễn Thị Tuyết Nh.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh N và chị Nh có 01 con chung là Nguyễn Hoàng L, sinh ngày 25/5/2011. Anh chị thỏa thuận anh N trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Hoàng L, chị Tuyết Nh không cấp dưỡng.

Anh N,chị Nh được quyền đến thăm nom chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con chung sau này, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con

Về tài sản chung, nợ chung: anh N và chị Nh khai không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Lệ phí việc dân sự : anh N và chị Nh phải nộp 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh, chị đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0011311 ngày 26/7/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bến Tre.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND thành phố Bến Tre;
- Chi cục THADS thành phố Bến Tre;
- UBND phường P.
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**Thẩm Phán**

( đã ký)

**Nguyễn Thanh Lan**